

Số: 1617/KL-SNN

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 8 năm 2016

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Việc xây dựng một số mô hình khuyến nông**  
**đối với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tuyên Quang;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/7/2016 của Trưởng Đoàn Thanh tra số 315 (theo Quyết định số 315/QĐ-SNN ngày 13/6/2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về Thanh tra xây dựng một số mô hình khuyến nông đối với Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang). Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kết luận thanh tra như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang được thành lập theo Quyết định số 37/2005/QĐ-UBND ngày 21/4/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm Khuyến nông.

**1. Vị trí, chức năng:** Trung tâm Khuyến nông là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, giúp Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn (gọi chung là khuyến nông) trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chịu sự hướng dẫn của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT. Trung tâm Khuyến nông có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

**2. Cơ cấu tổ chức:** Tổng số cán bộ công chức, viên chức của đơn vị hiện có 21 người, gồm có: 01 Giám đốc, 01 Phó giám đốc, 3 phòng chuyên môn (phòng Kỹ thuật: 09 người; phòng Thông tin - Tuyên truyền: 05 người; phòng Hành chính - Tổng hợp: 05 người). Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 04 người, Đại học: 14 người; 01 lái xe và 02 văn thư, thủ quỹ, tạp vụ.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Mô hình Nuôi Gà thả vườn an toàn sinh học**

Căn cứ thực hiện mô hình: Hợp đồng số 02.02/KN-HĐ2013 ngày 22/3/2013 giữa Trung tâm khuyến nông tỉnh Tuyên Quang với Trung tâm

Khuyến nông Quốc gia về thực hiện dự án khuyến nông Trung ương giai đoạn 2013-2015.

Về quy mô và thời gian thực hiện: Quy mô 2.000 con/20 hộ tham gia; thời gian triển khai mô hình là tháng 5/2015 và kết thúc là tháng 8/2015 (03 tháng).

### **1.1. Việc tổ chức triển khai thực hiện mô hình**

- Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã ban hành Văn bản số 53/TTKN-TH ngày 11/3/2015 về việc phối hợp triển khai mô hình khuyến nông với Trạm Khuyến nông huyện Yên Sơn và Ủy ban nhân dân xã Mỹ Bằng. Trong đó đã nêu rõ cơ chế hỗ trợ đối với các hộ tham gia mô hình (Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua con giống và 50% kinh phí mua các loại vật tư cho các hộ tham gia mô hình).

- Trên cơ sở thống nhất với Ủy ban nhân dân xã và khảo sát thực tế, Trung tâm đã lựa chọn 20 hộ tại 3 thôn: Mỹ Bình, Lũng, Ngòi thuộc xã Mỹ Bằng đáp ứng được các tiêu chuẩn để tham gia mô hình.

- Về giống và vật tư: Trung tâm đã ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân đang sản xuất, kinh doanh giống, vật tư để cung cấp cho các hộ gia đình tham gia thực hiện mô hình.

- Về cán bộ kỹ thuật: Trung tâm đã hợp đồng với 01 cán bộ kỹ thuật (ông Ngô Đức Tuyên) có chuyên môn để theo dõi, đánh giá mô hình.

### **1.2. Kết quả thực hiện mô hình**

#### **a. Cung cấp giống, vật tư**

- Về con giống: Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ đủ 2.000 con gà 07 ngày tuổi cho 20 hộ tham gia mô hình tại xã Mỹ Bằng;

- Về vật tư: Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ đủ thức ăn, thuốc vắc xin, hóa chất cho các hộ, gồm: 700 kg thức ăn hỗn hợp cho Gà từ 0-3 tuần tuổi; 4.500 kg thức ăn hỗn hợp cho Gà từ 4 tuần tuổi đến xuất bán; 05 lít hoá chất đậm đặc (thuốc sát trùng); 5.000 liều vắc xin;

#### **b. Về tập huấn kỹ thuật, tuyên truyền, tổng kết**

Trung tâm Khuyến nông tập huấn kỹ thuật cho 20 hộ tham gia mô hình; tổ chức Hội nghị tuyên truyền nhân rộng mô hình cho 150 người trong xã thăm quan học hỏi; tổ chức Tổng kết đánh giá mô hình với 30 người trong và ngoài mô hình tham dự; xây dựng 05 biển pa nô tuyên truyền.

#### **c. Kết quả thực hiện và nhân rộng mô hình**

- Sau 03 tháng nuôi trọng lượng của gà đạt 1,93 kg/con (mục tiêu 1,6kg/con); bình quân mỗi hộ cho thu nhập lãi 4,2 triệu đồng/100 con.

- Đảng Ủy xã Mỹ Bằng đưa vào Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tháng 5/2016 với nội dung tuyên truyền triển khai mô hình liên kết hộ trong sản xuất chăn nuôi theo hướng hàng hóa.

Đến nay, đã có gần 100 hộ dân xã Mỹ Bằng áp dụng mô hình chăn nuôi gà thả vườn an toàn sinh học.

### **1.3. Việc quản lý sử dụng kinh phí xây dựng mô hình**

- Tổng kinh phí thực hiện mô hình: **201.350.000** đồng. Trong đó:

+ Nhà nước hỗ trợ: 127.550.000 đồng (giống, vật tư 107.800.000 đồng; triển khai tập huấn, sơ kết, cán bộ chỉ đạo 9.100.000 đồng; tuyên truyền nhân rộng mô hình 8.150.000 đồng; công tác quản lý 2.500.000 đồng).

+ Người dân đóng góp: 73.800.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ đã được Trung tâm Khuyến nông Quốc gia thanh, quyết toán theo quy định.

## **2. Mô hình Nuôi cá Lăng Nha trong lồng trên hồ chứa**

Căn cứ thực hiện mô hình: Hợp đồng số 02.02/KN-HĐ2013 ngày 22/3/2013 giữa Trung tâm khuyến nông tỉnh Tuyên Quang với Trung tâm Khuyến nông Quốc gia về thực hiện dự án khuyến nông Trung ương giai đoạn 2013-2015.

Về quy mô và thời gian thực hiện: Mô hình có thể tích 100 m<sup>3</sup> triển khai tại 02 điểm trình diễn; thời gian thực hiện từ tháng 02 đến tháng 12/2015.

### **2.1. Việc tổ chức triển khai thực hiện mô hình**

- Trung tâm Khuyến nông tỉnh ban hành Văn bản số 50/TTKN-TH ngày 10/3/2015 về việc phối hợp thực hiện mô hình khuyến nông Trung ương năm 2015 với Ủy ban nhân dân xã Năng Khả và Trạm Khuyến nông huyện Na Hang (Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua con giống và 50% kinh phí mua các loại vật tư cho các hộ tham gia mô hình).

- Trên cơ sở thống nhất với Ủy ban nhân dân xã và khảo sát thực tế, Trung tâm đã lựa chọn 02 hộ tại 02 thôn (Nà Kham và Nà Khả thuộc xã Năng Khả, huyện Na Hang) đáp ứng được các tiêu chuẩn để tham gia mô hình.

- Về giống và vật tư: Trung tâm đã ký Hợp đồng với các tổ chức, cá nhân đang sản xuất, kinh doanh giống, vật tư theo quy định để cung cấp cho các hộ gia đình tham gia thực hiện mô hình.

- Về cán bộ kỹ thuật: Trung tâm đã hợp đồng với 01 cán bộ kỹ thuật (ông Hoàng Văn Chiến) có chuyên môn để theo dõi, đánh giá mô hình.

### **2.2. Kết quả thực hiện mô hình**

#### **a. Cung cấp giống, vật tư**

- Về con giống: Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ đủ 1.000 con Cá Lăng Nha giống cho 02 hộ tham gia thực hiện mô hình (mỗi hộ 500 con).

- Về vật tư: Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ đủ 1.000 kg thức ăn cho các hộ (hộ ông Duy Văn Trên 500kg; hộ ông Phan Mạnh Cường 500kg) và vôi bột, hóa chất;

#### **b. Về tập huấn kỹ thuật, tuyên truyền, tổng kết**

- Trung tâm Khuyến nông đã tổ chức tập huấn kỹ thuật với 30 người tham gia; tổ chức 01 Hội thảo đầu bờ nhân rộng mô hình với 30 người tham quan; tổ chức 01 Hội nghị Tổng kết mô hình với 80 người trong xã tham gia; xây dựng 02 biển pa nô tuyên truyền.

#### **c. Kết quả thực hiện và nhân rộng mô hình**

Sau 09 tháng nuôi trọng lượng cá đạt 1,2 - 1,24 kg/con. Cho thu nhập lãi 2,3triệu đồng/hộ/tháng.

Tuy nhiên, mô hình chưa thực hiện được việc nhân rộng (nguyên nhân do việc tiêu thụ cá Lăng Nha thương phẩm trên địa bàn còn rất hạn chế).

### **2.3. Việc quản lý sử dụng kinh phí xây dựng mô hình**

- Tổng kinh phí mô hình: **97.250.000** đồng. Trong đó:

+ Nhà nước hỗ trợ: 70.100.000 đồng (*giống 20.000.000 đồng; thức ăn 25.000.000 đồng; vôi, hóa chất 2.150.000 đồng; tập huấn, tuyên truyền nhân rộng, tổng kết mô hình 12.500.000 đồng; công kỹ thuật: 9.450.000 đồng; quản lý 1.000.000 đồng*).

+ Dân đóng góp: 27.150.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ đã được Trung tâm Khuyến nông Quốc gia thanh, quyết toán theo quy định.

### **3. Mô hình Sản xuất Lúa Chất lượng**

Căn cứ thực hiện mô hình: Hợp đồng số 02.02/KN-HĐ2013 ngày 22/3/2013 giữa Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang với Trung tâm Khuyến nông Quốc gia về thực hiện dự án Khuyến nông Trung ương giai đoạn 2013-2015;

Quy mô: 30 ha với 150 hộ tham gia; thời gian thực hiện: vụ mùa năm 2015.

#### **3.1. Việc tổ chức triển khai thực hiện mô hình**

- Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã ban hành Văn bản số 53/TTKN-TH ngày 11/3/2015 về việc *phối hợp triển khai mô hình khuyến nông* với Trạm Khuyến nông huyện Yên Sơn và Ủy ban nhân dân xã Hoàng Khai. Trong đó đã nêu rõ cơ chế chính sách hỗ trợ đối với các hộ tham gia mô hình.

- Trên cơ sở khảo sát thực tế và thống nhất với Ủy ban nhân dân xã Hoàng Khai, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã lựa chọn 150 hộ tham gia với quy mô 30 ha tại 08 thôn: Nghiêm Sơn 1, Nghiêm Sơn 2, Yên Lộc 1, Yên Lộc 2, Yên Mỹ 1, Yên Khánh, Yên Thái, Từ Lưu 2 thuộc xã Hoàng Khai.

- Về giống và vật tư: Trung tâm đã ký Hợp đồng với các tổ chức, cá nhân đang sản xuất, kinh doanh giống, vật tư có đủ điều kiện theo quy định để cung cấp cho các hộ gia đình tham gia thực hiện mô hình.

- Về cán bộ kỹ thuật: Trung tâm đã Hợp đồng với 02 cán bộ kỹ thuật (ông Bùi Xuân Cảnh và Nguyễn Thị Thùy Lưu) có chuyên môn để theo dõi, đánh giá mô hình.

#### **3.2. Kết quả thực hiện mô hình**

##### **a. Cung cấp giống**

- Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã hỗ trợ đủ 1.800 kg Giống Lúa Chất lượng T10 cho các hộ;

- Cung cấp vật tư: Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ đủ phân bón, thuốc BVTV cho các hộ, gồm: phân bón lót 9.081 kg; phân bón thúc cho các hộ với Số lượng: 5.619 kg; thuốc Bảo vệ thực vật cho các hộ với số lượng 3.300 gói.

##### **b. Về tập huấn kỹ thuật, tuyên truyền, tổng kết**

Trung tâm Khuyến nông đã tổ chức tập huấn kỹ thuật cho 150 hộ tham gia mô hình; tổ chức 01 hội thảo đầu bờ cho 150 hộ trong và ngoài mô hình tham gia; tổ chức 01 Hội nghị Tổng kết mô hình với 100 người.

### *c. Kết quả thực hiện và nhân rộng mô hình*

Kết quả thực hiện: Mô hình đạt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo quy định, giống lúa chất lượng (T10) sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất đạt trên 53,2 tạ/ha, với giá bán lúa 8.000đ/kg, cao hơn 1.300 đ/kg so với giá lúa sản xuất đạt trà (6.700đ/kg).

- Mặc dù mô hình đã được đánh giá là có hiệu quả, lúa chất lượng, có sự tham gia của doanh nghiệp, phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh, việc nhân rộng mô hình còn hạn chế: chưa tuyên truyền vận động được người dân thành lập các Tổ hợp tác để liên kết sản xuất lúa chất lượng; một số hộ tham gia mô hình đã giảm diện tích cấy giống T10 trong các vụ sau; đến vụ mùa 2016 trong xã Hoàng Khai gieo cấy được 35ha (tăng 05ha) giống lúa T10.

### **3.3. Quản lý sử dụng kinh phí xây dựng mô hình**

- Tổng kinh phí mô hình: **336.450.000** đồng;

Trong đó:

+ Nhà nước hỗ trợ: 201.300.000 đồng (*giống, vật tư 189.200.000 đồng; tập huấn, tổng kết, cán bộ chỉ đạo 18.050.000 đồng; tuyên truyền 8.500.000 đồng; quản lý 3.600.000 đồng*).

+ Người dân đóng góp: 135.150.000 đồng.

- Kinh phí hỗ trợ đã được Trung tâm Khuyến nông Quốc gia thanh, quyết toán theo quy định.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm**

- Các Mô hình đã đạt được các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, bước đầu mang lại những hiệu quả kinh tế nhất định cho người trực tiếp tham gia mô hình;

- Thông qua xây dựng mô hình đã giúp người dân tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp, là nơi tham quan học tập cho các tổ chức, cá nhân, hộ nông dân trong khu vực;

- Xây dựng mô hình bước đầu đã giúp nông dân thay đổi tập quán canh tác từ nhỏ lẻ, manh mún sang sản xuất tập trung, có sự liên kết để tạo ra hàng hóa nông nghiệp có giá trị kinh tế cao;

- Bước đầu làm thay đổi cách tư duy của chính quyền địa phương (cấp xã) trong việc hỗ trợ người dân trong sản xuất nông nghiệp thông qua ban hành Nghị quyết để tuyên truyền, vận động nhân rộng mô hình sản xuất có ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật.

### **2. Hạn chế**

- Trong quá trình ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng giống cá Lăng Nha, Trung tâm chưa yêu cầu bên cung ứng giống cấp hồ sơ chứng minh giống

đã được chứng nhận hợp quy theo quy định tại Thông tư số 26/2013/TT-BNNPTNT ngày 22/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Khi tiến hành kiểm tra tiến độ (trong thời gian thực hiện mô hình), Trung tâm không có biên bản (hoặc tài liệu) kiểm tra, đánh giá kết quả cụ thể các chỉ tiêu kỹ thuật để làm cơ sở cho việc báo cáo tiến độ. Như vậy, các số liệu quan trắc, đo đếm không đảm bảo liên tục, dẫn đến việc kết luận đánh giá tổng kết mô hình chưa phản ánh toàn diện kết quả thực tế của mô hình;

- Việc cung cấp gà giống 07 ngày tuổi cho các hộ thực hiện mô hình, tuy đảm bảo tỷ lệ nuôi sống gà đạt cao, nhưng các hộ tham gia mô hình không được thực hành kỹ thuật chăm sóc gà thời kỳ này (úm gà);

- Việc xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao (T10) tại nơi người dân đã sản xuất trước khi có mô hình, đã không đáp ứng được yêu cầu trình diễn về tiến bộ khoa học và công nghệ; chuyển đổi giống mới để tạo ra lúa hàng hóa chất lượng;

- Việc nhân rộng mô hình chưa được quan tâm đúng mức, cụ thể là:

+ Nội dung xây dựng mô hình chưa đề cập đến nguồn lực, trách nhiệm của các bên trong việc nhân rộng mô hình sau khi mô hình kết thúc được đánh giá hiệu quả.

+ Trung tâm khuyến nông tỉnh chưa xây dựng được kế hoạch nhân rộng mô hình (hoặc đề xuất cơ quan cấp trên việc nhân rộng mô hình) theo nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 Sở đã giao cho Trung tâm; chưa thực hiện các biện pháp cụ thể để tuyên truyền đến người dân tại các xã khác, huyện khác, đặc biệt là các xã giáp danh nên chưa tạo ra cơ hội để người dân trong vùng giáp danh liên kết để sản xuất hàng hóa.

+ Ủy ban nhân dân các xã (nơi thực hiện mô hình) chưa xây dựng được kế hoạch cụ thể để tổ chức nhân rộng mô hình.

#### **IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ những nhận xét, kết luận nêu trên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xử lý như sau:

##### **1. Đối với Trung Tâm Khuyến nông tỉnh**

- Về thiếu sót trong việc kiểm tra thủ tục về tiêu chuẩn chất lượng giống cá Lăng Nha cung ứng cho mô hình: Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan hướng dẫn, giúp các hộ dân liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đối với mô hình Nuôi gà thả vườn an toàn sinh học, sản xuất lúa chất lượng.

- Trong quá trình xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (hoặc hợp đồng, liên kết thực hiện mô hình với Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan) xác định cụ thể về nguồn lực, trách nhiệm của các bên trong việc nhân rộng mô hình; tập trung vào các mô hình sản xuất các sản phẩm hàng hóa theo nhu cầu thị trường.

- Cần có các biện pháp cụ thể để hỗ trợ người dân chủ động liên kết sản xuất hàng hóa khi xây dựng mô hình; nghiêm túc thực hiện Nhiệm vụ trọng tâm 2015 của Sở đã giao cho Trung tâm đối với việc liên kết với doanh nghiệp sản xuất, tiêu thụ lúa chất lượng gắn với xây dựng thương hiệu gạo tại thành phố Tuyên Quang, Yên Sơn, Sơn Dương...

- Tiếp tục chỉ đạo cán bộ trong đơn vị mình tập trung nghiên cứu, nâng cao trình độ về khoa học công nghệ và năng lực quản lý nhà nước về nông nghiệp; gắn trách nhiệm đội ngũ cán bộ khuyến nông với việc xây dựng các mô hình tổ chức sản xuất có hiệu quả theo đúng tinh thần Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 22/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đề xuất cụ thể việc nhân rộng các mô hình khuyến nông, mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật hiệu quả (đề ra nhiệm vụ cụ thể ngay trong Chương trình công tác hàng năm để chủ động tổ chức và giám sát thực hiện).

## **2. Giao Phòng Kế hoạch – Tài chính**

Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 đối với Trung tâm Khuyến nông nói riêng và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nói chung; báo cáo kết quả và đề xuất biện pháp chỉ đạo với Giám đốc Sở trước ngày **20/9/2016**.

## **3. Đề nghị UBND các xã: Mỹ Bằng, Hoàng Khai, Năng Khả**

- Chủ động theo dõi, đánh giá đề xuất giải pháp nhân rộng các mô hình khuyến nông trên địa bàn hiệu quả (trong đó có các mô hình nuôi Gà an toàn sinh học, nuôi cá Lăng Nha trong lồng trên hồ chứa và sản xuất Lúa chất lượng).

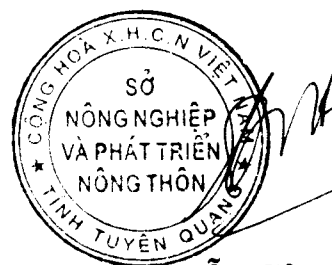
- Sau khi kết thúc các mô hình: Chủ động tiếp cận các thông tin, tài liệu, kết quả để tổ chức tuyên truyền nhân rộng mô hình; tổ chức xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể về nhân rộng các mô hình khuyến nông hiệu quả (đưa nội dung nhân rộng mô hình vào giám sát thường xuyên tại các kỳ họp giao ban UBND xã hàng tháng).

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí xây dựng các mô hình khuyến nông năm 2015 tại Trung tâm Khuyến nông tỉnh Tuyên Quang. Giao Thanh tra Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Thanh tra tỉnh;
- TT Khuyến nông; | thực
- Phòng KH-TC; | hiện
- Thanh tra Sở;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- UBND xã: Mỹ Bằng, Hoàng Khai, Năng Khả;
- Website Sở (công khai kết luận thanh tra);
- Lưu: VT, Hồ sơ thanh tra.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Công Nông**